

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 06 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần P.** Trụ sở chính: 41 và 45 L, phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Văn T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng thương mại cổ phần P.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Mai Thanh G**, chức vụ: Giám đốc của Ngân hàng thương mại cổ phần P, Chi nhánh tỉnh B – Phòng Giao dịch T; địa chỉ: B7-B9, TTTM, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Ông **Mai Thanh G** uỷ quyền lại cho: Ông **Nguyễn Trung H**, chức vụ: Trưởng nhóm thu hồi nợ hiện trường và/hoặc ông **Nguyễn Hoàng P**, chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần P; cùng địa chỉ liên hệ: B7-B9, TTTM, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:*

+ Ông **Liêng Văn K**, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 39/193, Khóm 4, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bà **Nguyễn Thị Bích P**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Địa chỉ: Số 39/193, Khóm 4, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thoả thuận giữa Ngân hàng thương mại cổ phần P với bà Nguyễn Thị Bích P và ông Liêng Văn K.

Buộc bà Nguyễn Thị Bích P và ông Liêng Văn K cùng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng số tiền tính đến ngày **21/6/2023** là **161.872.607** đồng và các khoản lãi, chi phí phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày **22/6/2023** cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P, trong đó:

Theo Hợp đồng tín dụng số 0209/2020/PTB/HĐTD ngày 21/12/2020: Nợ gốc là **88.637.171** đồng, lãi trong hạn là **4.512.895** đồng, lãi quá hạn là **488.912** đồng; tổng cộng là **93.638.978** đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng số 0096/2021/PTB/HĐTD ngày 09/8/2021: Nợ gốc là **34.230.000** đồng, lãi trong hạn là **1.465.209** đồng, lãi quá hạn là **82.110** đồng; tổng cộng là **35.777.319** đồng.

Thẻ tín dụng: Nợ gốc là **29.320.864** đồng, lãi trong hạn là **2.735.446** đồng và phí là **400.000** đồng; tổng cộng là **32.456.310** đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Bích P và ông Liêng Văn K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay theo quy định của pháp luật gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất diện tích 334.6m², thửa đất số 543, tờ bản đồ số 10, đất tọa lạc tại Phường 2, thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 934735 do Ủy ban nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) cấp ngày 29/7/2010 cho bà Nguyễn Thị Bích P và các tài sản gắn liền trên đất gồm: 01 (một) Căn nhà loại 4, khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch, mái lợp tol, nền lót gạch, có đóng trần một phần, trước sau và bên hông nhà có sàn lát xi măng, hàng rào xây gạch cao 02m, diện tích 88,2m² và 02 (hai) cây xoài. (Theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 21/6/2023).

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền **600.000** đồng, bà Nguyễn Thị Bích P và ông Liêng Văn K cùng phải chịu toàn bộ. Ngân hàng thương mại cổ phần P đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng số tiền **600.000 đồng**, nên buộc bà Nguyễn Thị Bích P và ông Liêng Văn K cùng phải có nghĩa vụ nộp **600.000 đồng** để hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần P.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Nguyễn Thị Bích P và ông Liêng Văn K cùng phải chịu **4.046.815** (Bốn triệu, không trăm bốn mươi sáu nghìn, tám trăm mười lăm đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần P đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền **3.947.356** đồng (bằng chữ: Ba triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền

số 0008701 ngày 17/05/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông số tiền **3.947.356** đồng (bằng chữ: Ba triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Trung